

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST

Ngày: 21-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Liên;

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy;

Ông Lê Bá Cảnh;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y T Niê (tên gọi khác: Ama T) - sinh năm 1980, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y P Byă (đã chết) và bà H'G Niê (là bị hại); bị cáo có vợ là H'N M'lo và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 7 năm 2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- *Người bị hại:* Bà H'G Niê, sinh năm 1938; trú tại: Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị H' C Niê; trú tại: Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

2. Chị H' R Niê; trú tại: Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Ê đê*: Ông Y T Bkrông; trú tại: Buôn J, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2019, bà H'G Niê đang ở nhà cùng con trai là Y T Niê và vợ chồng hai cháu là Chị H'L Niê và anh Y P Ksor tại Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, thì có con gái và con rể của bà H'G Niê là chị H'R Niê và anh Y W Byă, cùng trú tại Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến chơi. Trong lúc nói chuyện giữa bà H'G Niê với anh Y W Byă xảy ra tranh cãi về việc bà H'G Niê cho vợ chồng anh Y W Byă mượn số tiền 5.000.000 đồng, bà H'G Niê muốn lấy lại để mua bò về nuôi nhưng anh Y W Byă chưa có để trả. Sau đó, anh Y W Byă xảy ra to tiếng không muốn cho vợ chồng chị H'L Niê và anh Y P Ksor tiếp tục sống chung với bà H'G Niê nữa. Chị H'R Niê vào can ngăn mọi người, rồi anh Y W Byă và chị H'R Niê đi về, vợ chồng chị H'L Niê, anh Y P Ksor cũng về nhà chồng tại Buôn N, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để ngủ. Trong nhà lúc này chỉ còn bà H'G Niê nằm ngủ tại phòng ngủ trước cửa nhà bếp và Y T Niê nằm tại sân nhà bếp. Sau khi tắt đèn đi ngủ bà H'G Niê tiếp tục nói lảm bảm một mình về chuyện chưa có tiền mua bò làm Y T Niê không ngủ được. Y T Niê khó chịu và quát lớn “Đừng có nói nữa, để mai nói tiếp”, nhưng bà H'G Niê vẫn tiếp tục nói. Vì bức tức, Y T Niê dậy bật điện và ra khu vực chuồng gà lấy một con dao (chiều dài toàn bộ dao 42cm, chiều dài lưỡi dao 29cm, đoạn lưỡi dao bề rộng 4,5cm, hẹp nhất 2,5cm, sóng dao dày 0,4cm), cầm trên tay phải đi lên chỗ bà H'G Niê đang nằm và nói “Bà muốn sống hay muốn chết?”. Thì bà H'G Niê ngồi dậy và nói “Muốn chém thì chém đi”, thì Y T Niê dùng dao chém 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu và vùng mặt của bà H'G Niê. Bà H'G Niê kêu khóc thì có chị H'C Niê ở gần đó chạy qua xem thì thấy bà H'G Niê đang nằm trên sàn nhà và bị chảy nhiều máu ở vùng đầu, mặt, còn Y T Niê vẫn cầm dao ngồi gần đó. Chị H'C Niê nói “Thôi cậu ơi, đừng làm vậy nữa” thì thấy Y T Niê cầm dao đi vào bếp. Chị H'C Niê chạy đi gọi thêm chị H R Niê đến cùng dìu bà H'G Niê ra giữa nhà và dùng khăn quần đầu cầm máu cho bà H'G Niê nhưng lúc này Y T Niê cầm dao đi từ dưới bếp lên, do sợ nên chị H'C Niê và chị H R Niê chạy ra khỏi nhà. Y T Niê tiếp tục dùng dao chém 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào phần đầu của bà H'G Niê làm bà H'G Niê gục tại sân nhà, rồi Y T Niê tắt điện đi vào nhà bếp ngồi. Sau đó, bà H'G Niê được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện C và chuyển đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên tiếp tục điều trị. Y T Niê sau đó đã đến Công an huyện M'Đrăk để đầu thú.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/7/2019 của Cơ quan CSĐT công an huyện M'Đrăk đã xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại nhà bà H'G Niê thuộc địa phận Buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trường đã bị xáo trộn do đi lại đưa nạn nhân đi cấp cứu. Trên sân bếp phát hiện 01 con dao quắm, chiều dài toàn bộ dao 42cm, chiều dài lưỡi dao 29cm, đoạn lưỡi dao bề rộng 4,5cm, hẹp nhất 2,5cm, sóng dao dày 0,4cm.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 928/TgT-TTPY ngày 02/8/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại của bà H'G Niê là 94%. Vật tác động: Vật sắc. Đề nghị giám định bổ sung

khi bệnh nhân điều trị ổn định. Tuy nhiên, sau khi điều trị ổn định thương tích và đã được thông báo kết luận giám định thì bà H'G Niê đã từ chối giám định bổ sung thương tích.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số: 943/VGTT-TTPY ngày 03/8/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Với đặc điểm vật được gửi đến giám định (con dao quắm, rựa) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tạm giữ như đã mô tả nêu trên có khả năng gây ra đặc điểm thương tích trên cơ thể của bà H'G Niê.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 16/KLGĐ ngày 14/02/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

- Kết luận về y học: Trước, trong khi gây án (ngày 24/7/2019) và hiện tại (tại thời điểm giám định) bị cáo bị bệnh: Động kinh/Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (G40/F10.5-ICD.10).

- Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong khi gây án (ngày 24/7/2019) và hiện tại (tại thời điểm giám định) bị cáo: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Ngày 09/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã có Công văn số: 836, yêu cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên giải thích kết luận giám định nêu trên. Tại Công văn số: 55 ngày 09/3/2020, của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên giải thích như sau: Bệnh động kinh của bị cáo Y T Niê là bệnh mãn tính, điều trị lâu dài, cần điều trị đến khi nào cắt cơn hoàn toàn. Theo Trung tâm thì bị cáo nên được điều trị tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh (*khoa Nội Thần kinh Bệnh viện Vùng Tây Nguyên, Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk*). Bị can Y T Niê không thuộc trường hợp phải áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y T Niê, về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội giết người theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y T Niê phạm tội: “Giết người”;

Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, i khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Y T Niê từ 15 năm đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25 tháng 7 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm, chiều dài toàn bộ dao 42cm, chiều dài lưỡi dao 29cm, đoạn lưỡi dao bề rộng 4,5cm, hẹp nhất 2,5cm, sóng dao dày 0,4cm .

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà H'G Niê không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị X, trình bày: Về tội danh bà đồng ý với Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Y T Niê. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo Y T Niê có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người mắc bệnh hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị cáo được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết nêu trên để tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa không trình bày, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với bản kết luận pháp y, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2019 tại nhà bà H'G Niê thuộc buôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt gia đình mà bị cáo Y T Niê đã có hành vi dùng dao quắm chém nhiều nhát vào đầu mẹ ruột của mình là bà H'G Niê gây thương tích tỷ lệ 94%. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Y T Niê đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Điều luật nêu trên quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

đ) Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình;

...
n) Có tính chất côn đồ;
...”

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến đều bị trừng trị thích đáng và bị xử lý nghiêm minh. Song, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe tính mạng của người khác bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Mặt khác, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói riêng, trên toàn xã hội nói chung.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả chưa dẫn đến chết người, người bị hại bị tỷ lệ thương tích 94%. Do đó, cần áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo về phạm tội chưa đạt về hậu quả.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người mắc bệnh hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mà Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng và phạm tội đối với người 70 tuổi trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao quắm, chiều dài toàn bộ dao 42cm, chiều dài lưỡi dao 29cm, đoạn lưỡi dao bề rộng 4,5cm, hẹp nhất 2,5cm, sống dao dày 0,4cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Y T Niê phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y T Niê (Ama T) phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, i khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Y T Niê (Ama T): **16 (Mười sáu) năm tù** về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25 tháng 7 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm, chiều dài toàn bộ dao 42cm, chiều dài lưỡi dao 29cm, đoạn lưỡi dao bề rộng 4,5cm, hẹp nhất 2,5cm, sống dao dày 0,4cm (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk với Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y T Niê được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục T.H.A.DS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng